

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/DS-ST
Ngày 23 - 01 - 2024
V/v Tranh chấp hợp đồng vay

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Điệp;
Ông Phạm Văn Mười.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 686/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng vay theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 411/2023/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

– *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) TT.

Địa chỉ trụ sở: đường N, phường V, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Trường Th – theo Giấy ủy quyền số 4219/2023/UQ-TGD ngày 06/12/2023 (xin vắng mặt).

Địa chỉ liên lạc: đường N, phường V, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh An V, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường N, khóm M, phường C, thành phố K, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 25/3/2020 ông Nguyễn Thanh An V ký với Ngân hàng TMCP TT – Chi nhánh BT (gọi tắt: Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng hạn mức 20.000.000 đồng.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Nguyễn Thanh An V đã thực hiện các giao dịch từ tháng 04/2020 đến tháng 10/2021 với tổng số tiền 56.627.266 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay, ông V đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 50.610.000 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần làm

việc, nhắc nhở nhưng ông V vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông V đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngày 23/8/2022 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 23/01/2024 là 40.204.016đ. Nay Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Thanh An V thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 23/01/2024 là 40.204.016 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 24.006.545 đồng, lãi quá hạn 16.197.471 đồng và trả lãi phát sinh sau ngày 23/01/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Tại bản tự khai ngày 04/12/2023 ông Nguyễn Thanh An V trình bày: Ông thừa nhận trước đó có sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP TT với hạn mức 20.000.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, thời gian đầu ông tuân thủ cam kết thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng, đến khoảng tháng 8/2022 vì lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, cần tiền điều trị bệnh cho người thân, thời gian đó đến nay năng lực tài chính chưa đủ chi trả các khoản lãi và gốc cho Ngân hàng. Nay ông xin gia hạn thanh toán khoản vay thẻ tín dụng của Ngân hàng đến hết quý II/2024 và sẽ thanh toán tiền lãi, gốc và các khoản phát sinh sau thời gian trên. Tính đến nay còn nợ Ngân hàng số tiền 27.626.789 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Phạm Trường Th là đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Đối với ông Nguyễn Thanh An V là bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ nhiều lần đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng ông V vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng hạn mức 20.000.000 đồng, Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Nguyễn Thanh An V đã thực hiện các giao dịch từ tháng 04/2020 đến tháng 10/2021 với tổng số tiền 56.627.266 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay, ông V đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 50.610.000 đồng. Tính đến ngày 23/01/2024 là 40.204.016 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 24.006.545 đồng, lãi quá hạn 16.197.471 đồng. Việc giao kết hợp đồng giữa các đương sự được thiết lập trên tinh thần tự nguyện của hai bên và phù hợp với quy định pháp luật. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông V đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ với Ngân hàng nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ là có cơ sở chấp nhận.

Đối với bị đơn vắng mặt, tại bản tự khai ông thừa nhận có sử dụng thẻ của Ngân hàng và còn nợ Ngân hàng số tiền 27.626.789 đồng (tính đến ngày 16/12/2022) như nguyên đơn trình bày. Vì vậy chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Thanh An V phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng, tạm tính đến ngày 23/01/2024 là 40.204.016 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 24.006.545 đồng, lãi quá hạn 16.197.471 đồng và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26, 147, 207, 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463; 466; 468 Bộ luật dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Nguyễn Thanh An V có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP TT tạm tính đến ngày 23/01/2024 với tổng số tiền là: 40.204.016 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 24.006.545 đồng, lãi quá hạn 16.197.471 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 23/01/2024 ông Nguyễn Thanh An V còn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP TT khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được ghi nhận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 25/3/2020 cho đến khi thi hành xong khoản nợ Ngân hàng.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

+ Ông Nguyễn Thanh An V phải chịu là 2.010.000đ (Chưa nộp).

+ Ngân hàng TMCP TT không phải chịu án phí. Ngày 13/01/2023 Ngân hàng TMCP TT đã nộp tạm ứng án phí số tiền 690.670 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh theo biên lai số 0010583 được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS quận Bình Tân, Tp Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Tp Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)
Lê Thị Thu